

Bình Minh, ngày 17 tháng 08 năm 2023

Số: 32/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN A**. Trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T1** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Nguyễn Thanh T1** có: Ông **Nguyễn A**, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà **Lê Thị Ngọc N**, chức vụ: Phó Giám đốc PGD E; Địa chỉ: 86, Nguyễn Văn Thanh, khóm D, phường Đ, thị xã E, tỉnh Vĩnh Long;

- Theo Giấy ủy quyền số 4067/QĐ-DAB-QTNL, ngày 02/11/2022 của Tổng

Giám đốc Ngân hàng TMCP A ngày 02/11/2022;

- Quyết định ủy quyền khởi kiện số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC, ngày 08/8/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP A;

Người đại diện theo ủy quyền lại của bà **Lê Thị Ngọc N** có ông **Huỳnh Phúc Trường D**, sinh năm: 1988. Chức vụ: Nhân viên quản lý tín dụng - Tại Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh Z - Phòng giao dịch E.

Điện thoại: 0907.878.277.

2. Bị đơn: Bà **Võ Thị T2**, sinh năm: 1964

Nơi cư trú: 1927/3, tổ 3, ấp G, xã H, thị xã E, tỉnh Vĩnh Long;

Đại diện theo ủy quyền của bà Võ Thị T2 có bà Võ Thị Thu H, sinh năm: 1961. Nơi cư trú: Ấp K, xã H, thị xã E, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền đề ngày 02/8/2023)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Võ Thị T2 đồng ý có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A. Tổng số nợ gốc và lãi là: **73.585.787đồng** (Bảy mươi ba triệu, năm trăm tám mươi lăm ngàn, bảy trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: Nợ gốc: 31.490.975đồng, nợ lãi trong hạn: 3.495.136đồng và lãi quá hạn 38.599.676đồng (tạm tính đến ngày 8/8/2023) và lãi phát sinh từ ngày 09/8/2023. Bà Võ Thị T2 đồng ý thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A khoản tiền lãi, lãi quá hạn đến ngày đến ngày bà Võ Thị T2 thực hiện trả hết nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A.

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần A có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Võ Thị T2 chưa tự nguyện thi hành án xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Bà Võ Thị T2 tự nguyện nộp: 1.839.600đồng (Một triệu tám trăm ba mươi chín ngàn sáu trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Võ Thị T2 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã E, tỉnh Vĩnh Long.

2.2. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần A – Chi nhánh Z – Phòng giao dịch E số tiền tạm ứng án phí là: 1.816.000đồng (Một triệu tám trăm mười sáu ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001876 ngày 13/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã E.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Sương